

Số: 116/2021/CV-PL

Hà Nội, ngày 29. tháng 07. năm 2021

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2021)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty CP Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô đất CN 4.3 khu công nghiệp MP – Đình Vũ, khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, Việt Nam
- Điện thoại: 02435551669 Email: info@phaleminerals.com.vn
- Vốn điều lệ: 400.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: PLP
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	2404/2021/NQ- ĐHĐCĐ	24/04/2021	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được thông qua cụ thể là: 1. Báo cáo kết quả hoạt động 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 của HĐQT; 2. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021; 3. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022; 4. Thông qua Điều lệ sửa đổi của Công ty;

			<p>5. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;</p> <p>6. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;</p> <p>7. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;</p> <p>8. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020;</p> <p>9. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chi trả cổ tức năm 2020;</p> <p>10. Thông qua mức chi trả thù lao, tiền lương HĐQT, BKS năm 2020 và phương án chi trả năm 2021;</p> <p>11. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2021;</p> <p>12. Thông qua việc Tiếp tục triển khai Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020;</p> <p>13. Thông qua việc rút bỏ các ngành, nghề kinh doanh giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài</p>
--	--	--	---

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Mai Thanh Phương	Chủ tịch HĐQT	24/02/2014	
2	Ông Lê Thạc Tuấn	TVHĐQT độc lập	27/04/2017	
3	Ông Nguyễn Hồ Hưng	TVHĐQT độc lập	27/04/2017	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp

1	Ông Mai Thanh Phương	3/3	100%	
2	Ông Lê Thạch Tuấn	3/3	100%	
3	Ông Nguyễn Hồ Hưng	3/3	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- HĐQT thực hiện hoạt động giám sát đối với Ban Giám đốc thông qua việc báo cáo định kỳ của Ban Giám đốc gửi cho HĐQT. HĐQT luôn theo dõi sát sao và chỉ đạo kịp thời khi có những công việc liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và bộ máy tổ chức của công ty, phù hợp với các quy định của Công ty và của pháp luật hiện hành.
- Hàng tháng Công ty tiến hành họp sản xuất, kinh doanh, quản lý giữa các thành viên HĐQT, Ban điều hành, Ban Giám đốc 02 nhà máy và các cán bộ quản lý. Ban Điều hành báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu đề ra trong cuộc họp kỳ trước.
- Trong kỳ xét thấy cần thiết, Ban Tổng Giám đốc sẽ triệu tập các cuộc họp đột xuất khi nảy sinh các vấn đề cần xin ý kiến của HĐQT hoặc HĐQT mời Ban Tổng Giám đốc trình bày những nội dung HĐQT thấy chưa phù hợp trong công tác Điều hành.
- Do đó giữa HĐQT và Ban Tổng Giám đốc luôn có dự trao đổi thường xuyên và đạt được sự đồng thuận cao trong công tác quản lý điều hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): HĐQT không có các tiểu ban.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/2021):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	29/2021/NQ/HĐQT- PL	22/02/2021	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua giao dịch đầu tư vào công ty con	100%
2	34/NQ-HĐQT	03/03/2021	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua việc chốt danh sách cổ đông và kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%
3	67/2021/NQ-HĐQT	27/05/2021	Nghị quyết HĐQT về việc miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng	100%

4	69/2021/NQ-HĐQT	27/05/2021	Nghị quyết HĐQT về việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc	100%
5	70/2021/NQ-HĐQT	27/05/2021	Nghị quyết HĐQT về việc bổ nhiệm Giám đốc tài chính	100%
6	71/2021/NQ-HĐQT	27/05/2021	Nghị quyết HĐQT về việc bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng	100%

III. BAN KIỂM SOÁT/ ỦY BAN KIỂM TOÁN:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Đinh Đức Tuấn	Trưởng BKS	21/04/2018	Đại học
2	Bà Mai Thị Thanh Hoa	Thành viên BKS	21/04/2018	Đại học
3	Bà Vũ Ngọc Thuý	Thành viên BKS	27/04/2017	Đại học

2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đinh Đức Tuấn	1/1	100%	33,33%	
2	Bà Mai Thị Thanh Hoa	1/1	100%	33,33%	
3	Bà Vũ Ngọc Thuý	1/1	100%	33,33%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Tham dự đầy đủ tất cả các cuộc họp của HĐQT để theo dõi và giám sát hoạt động của HĐQT.
- Trưởng ban kiểm soát đã chỉ đạo kiểm soát viên bám sát tình hình hoạt động của công ty.
- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng tháng, quý của Phòng tài chính kế toán trước khi trình HĐQT.

- Giám sát việc thực thi pháp luật, chấp hành tốt nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật như các nghĩa vụ về thuế, BHXH, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các nghĩa vụ tài chính khác đối với Nhà nước cũng như với người lao động.
4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:
- Phối hợp với Ban Điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh được HĐQT thông qua.
 - Kiểm tra tiến độ thực hiện của các quyết định đã được ban hành.
 - Đánh giá và đưa ra ý kiến cho các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc đảm bảo ổn định hoạt động của Công ty.
5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. BAN ĐIỀU HÀNH:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Bà Trần Hải Yến	04/10/1980	Đại học	25/08/2020
2	Ông Cao Văn Thái	21/08/1981	Đại học	23/06/2018
3	Ông Nguyễn Thanh Bình	01/01/1975	Đại học	27/05/2021

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Trần Thị Bích Loan	27/07/1968	Đại học	Ngày bổ nhiệm: 27/05/2021
Phạm Xuân Trí	10/03/1990	Thạc sỹ	Ngày miễn nhiệm: 27/05/2021

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- Trong năm 6 tháng đầu năm 2021, công ty đã cử 10 cán bộ tham gia các khóa đào tạo về chuyên ngành kế toán, thanh toán quốc tế, lao động bảo hiểm xã hội,

luật hợp đồng, các khóa học về kỹ năng quản lý do các đơn vị có uy tín thực hiện.

- Trong năm 6 tháng đầu năm 2021, Ban Tổng Giám đốc chủ trì đào tạo về quản trị, quản lý công ty, tạo động lực cho cấp quản lý cấp trung.

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Theo Phụ lục 1 đính kèm.
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có
- 4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)
- 4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành
- 4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Theo Phụ lục 2 đính kèm
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không có

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT
Mai Thanh Phương

NG 8

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY CP SẢN XUẤT VÀ CÔNG NGHỆ NHỰA PHA LÊ
(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị công ty niên yết 6 tháng năm 2021)



STT	Tên cá nhân/Tổ chức	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I. Hội đồng quản trị												
1	Mai Thanh Phương	Không có	Chủ tịch HĐQT						02/2014	-		Người đại diện theo pháp luật
2	Nguyễn Hồ Hưng	Không có	TV HĐQT						04/2017	-		Người quản lý doanh nghiệp
3	Lê Thạc Tuấn	Không có	TV HĐQT						04/2017	-		Người quản lý doanh nghiệp
II. Ban Tổng Giám đốc												
1	Trần Hải Yến	Không có	Tổng Giám đốc						06/2017	-		Người quản lý doanh nghiệp

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
2	Cao Văn Thái	Không có	Phó Tổng Giám đốc						04/2018	-		Người quản lý doanh nghiệp
3	Nguyễn Thanh Bình	Không có	Phó Tổng Giám đốc						05/2021	-		Người quản lý doanh nghiệp

III. Kế toán trưởng

1	Trần Thị Bích Loan	Không có	Kế toán trưởng						05/2021	-		Người quản lý doanh nghiệp
2	Phạm Xuân Trí	Không có	Kế toán trưởng						11/2019	05/2021		Người quản lý doanh nghiệp

IV. Giám đốc tài chính

1	Phạm Xuân Trí	Không có	Giám đốc tài chính						05/2021	-		Người quản lý doanh nghiệp
---	---------------	----------	--------------------	--	--	--	--	--	---------	---	--	----------------------------

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
V. Ban kiểm soát												
1	Vũ Ngọc Thúy	Không có	Thành viên Ban Kiểm soát						04/2017	-		Thành viên Ban Kiểm soát
2	Đình Đức Tuấn	Không có	Trưởng Ban Kiểm soát						04/2018	-		Thành viên Ban Kiểm soát
3	Mai Thị Thanh Hoa	Không có	Thành viên Ban Kiểm soát						04/2018	-		Thành viên Ban Kiểm soát
VI. Tổ chức liên quan												
1	CTCP Chứng khoán Sài Gòn Hà Nội	Không có	Tổ chức liên quan						04/2018	-		Tổ chức liên quan

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
2	CTCP Hoàng gia Pha Lê	Không có	Tổ chức liên quan		ĐKKD				08/2019	-		Tổ chức liên quan
3	CTCP Xây dựng Hạ Long	Không có	Tổ chức liên quan		ĐKKD				07/2019	-		Tổ chức liên quan
4	CTCP Neo Global	Không có	Tổ chức liên quan		ĐKKD				04/2019	-		Tổ chức liên quan
5	CTCP Khoáng sản Minh Cẩm	Không có	Tổ chức liên quan		ĐKKD				12/2019	-		Tổ chức liên quan

**PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CÔNG TY
CP SẢN XUẤT VÀ CÔNG NGHỆ NHỰA PHA LÊ**

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị công ty niên yết năm 2021)

TT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số TK giao dịch	Chức vụ/quan hệ	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I. Hội đồng quản trị											
1	Mai Thanh Phương	Không có	Chủ tịch HĐQT					Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	9.840.000	24.6%	
1.1	Mai Hồ Điệp	Không có	Em gái					CA TP Hà Nội	-	-	
1.2	Vũ Thị Hương	Không có	Mẹ					Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	-	-	
1.3	Huỳnh Anh Tú	Không có	Em rể					CA TP Đà Nẵng	-	-	
1.4	Mai Lâm Vũ	Không có	Con trai					CA TP Hà Nội	1.680.000	4.2%	
1.5	Nguyễn Hà Chính	Không có	Con dâu					CA TP Hà Nội			
1.6	Mai Như Phương	Không có	Con gái					Cục CS QLHC về TTXH	-	-	

TT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số TK giao dịch	Chức vụ/quan hệ	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.7	Mai Phương Nhi	Không có	Con gái						-	-	
1.8	CTCP CTCP Đầu tư và Phát triển Đô thị Long Giang	Không có	Tổ chức liên quan						-	-	
1.9	CTCP Xây dựng Hạ Long	Không có	Tổ chức liên quan						-	-	
1.10	CTCP Khoáng sản Minh Cẩm	Không có	Tổ chức liên quan						-	-	
1.11	Công ty Cổ phần Tổng công ty Công trình đường sắt	Không có	Tổ chức liên quan						-	-	
1.12	Công ty Cổ phần Chứng khoán An Phát	Không có	Tổ chức liên quan						-	-	
2	Nguyễn Hồ Hưng	Không có	TV HĐQT						-	-	

TT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số TK giao dịch	Chức vụ/quan hệ	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.1	Nguyễn Hồ Phương	Không có	Bố		CMND				-	-	
2.2	Nguyễn Thị Lợi	Không có	Mẹ		CMND				-	-	
2.3	Nguyễn Hồ Phi Hào	Không có	Con trai		CMND				-	-	
2.4	Nguyễn Hồ Tâm Huy	Không có	Con trai		CMND				-	-	
2.5	Nguyễn Hồ Tuấn Kiệt	Không có	Con trai		CMND				-	-	
2.6	Nguyễn Ngọc Lan Jennifer	Không có	Con gái		CMND				-	-	
2.7	Công ty TNHH khai thác và chế biến khoáng sản Barit Cao Bằng	Không có	Tổ chức liên quan		ĐKKD				-	-	
2.8	Công ty Cổ phần Chứng khoán An Phát	Không có	Tổ chức liên quan		GP				-	-	
3	Lê Thạc Tuấn	Không có	TV HĐQT		CMND				-	-	
3.1	Phạm Thùy Dương	Không có	Vợ		CMND				-	-	

TT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số TK giao dịch	Chức vụ/quan hệ	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.2	Lê Thạc Tuấn Minh	Không có	Con trai						-	-	
3.3	Lê Khánh Phương	Không có	Con gái						-	-	
3.4	Nguyễn Thị Chới	Không có	Mẹ						-	-	
3.5	CTCP Điện gia dụng Nagakawa	Không có	Tổ chức liên quan						-	-	

II. Người có liên quan của thành viên Ban Tổng Giám đốc:

1	Trần Hải Yến	Không có	Tổng Giám đốc						177.760	0.44%	
1.1	Hoàng Tuấn Anh	Không có	Chồng						-	-	
1.2	Trần Hoài Phong	Không có	Em trai						-	-	
1.3	Trần Tuấn Hải	Không có	Bố						-	-	

TT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số TK giao dịch	Chức vụ/quan hệ	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.4	Lê Thị Kim Liên	Không có	Mẹ	P					-	-	
1.5	Dương Hoàng Diệp	Không có	Em dâu						-	-	
1.6	Hoàng Lê Anh	Không có	Con trai						-	-	
2	Cao Văn Thái	Không có	Phó Tổng Giám đốc						17.600	0.044%	
2.1	Cao Đức Long	Không có	Bố						-	-	
2.2	Vũ Thị Tơ	Không có	Mẹ						-	-	
2.3	Phạm Thị Liên	Không có	Vợ						-	-	

TT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số TK giao dịch	Chức vụ/quan hệ	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.4	Cao Tuấn Anh	Không có	Con						-	-	
2.5	Cao Tuấn Hưng	Không có	Con						-	-	
2.6	Cao Đức Phương (Cao Văn Linh)	Không có	Anh trai						-	-	
2.7	Cao Văn An	Không có	Anh trai						-	-	
2.8	Cao Thị Hương	Không có	Em gái						-	-	
2.9	Cao Thị Nhung	Không có	Em gái						-	-	
2.10	Cao Thị Sáu	Không có	Chị dâu						-	-	
2.11	Đỗ Thị Lan	Không có	Chị dâu						-	-	

TT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số TK giao dịch	Chức vụ/quan hệ	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.12	Nguyễn Văn Duán	Không có	Em rể						-	-	
2.13	Nguyễn Thanh Sơn	Không có	Em rể						-	-	
3	Nguyễn Thanh Bình	Không có	Phó Tổng Giám đốc						-	-	
3.1	Dương Thị Thanh Thủy	Không có	Vợ						-	-	
3.2	Nguyễn Thanh Bảo Phúc	Không có	Con trai						-	-	Còn nhỏ
3.3	Nguyễn Thanh Gia Bảo	Không có	Con trai						-	-	Còn nhỏ
3.4	Nguyễn Đình Côn	Không có	Bố đẻ						-	-	

TT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số TK giao dịch	Chức vụ/quan hệ	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.5	Dương Thị Mùi	Không có	Mẹ đẻ						-	-	
3.6	Nguyễn Thành An	Không có	Em trai						-	-	
3.7	Nguyễn Thị Huyền	Không có	Em dâu						-	-	
3.8	Nguyễn Thị Minh Nghĩa	Không có	Chị gái						-	-	

III. Người có liên quan của Kế toán trưởng

1	Trần Thị Bích Loan	Không có	Kế toán trưởng						-	-	
1.1	Đoàn Ngọc Dũng	Không có	Chồng						-	-	
1.2	Đoàn Ngọc Bích	Không có	Con						-	-	

TT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số TK giao dịch	Chức vụ/quan hệ	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.3	Đoàn Ngọc Anh	Không có	Con						-	-	
1.4	Đoàn Ngọc Hùng	Không có	Con						-	-	
1.5	Trần Văn Long	Không có	Bố đẻ						-	-	
1.6	Trần Bích Liên	Không có	Chị gái						-	-	
1.7	Trần Minh Tiến	Không có	Anh trai						-	-	
1.8	Trần Minh Cường	Không có	Em trai						-	-	
IV. Người có liên quan của Giám đốc tài chính											

TT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số TK giao dịch	Chức vụ/quan hệ	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Phạm Xuân Trí		Giám đốc tài chính						-	-	
1.1	Nguyễn Phương Anh		Vợ						-	-	
1.2	Phạm Xuân Bảo Nguyễn		Con trai						-	-	
1.3	Phạm Xuân Tú		Bố						-	-	
1.4	Lê Thị Quỳnh Hoa		Mẹ						-	-	
1.5	Phạm Xuân Tài		Anh trai						-	-	
V. Người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát											

TT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số TK giao dịch	Chức vụ/quan hệ	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Vũ Ngọc Thúy	Không có	Thành viên Ban Kiểm soát						-	-	
1.1	Vũ Đình Thịnh	Không có	Bố						-	-	
1.2	Hoàng Thị Thái	Không có	Mẹ						-	-	
1.3	Vũ Hoàng Khánh	Không có	Anh trai						-	-	
1.4	Nguyễn Hằng Nhung	Không có	Chị dâu						-	-	
2	Đình Đức Tuấn	Không có	Thành viên Ban Kiểm soát						-	-	
2.1	Trịnh Thị Mai	Không có	Mẹ						-	-	
2.2	Nguyễn Thị Giang Minh	Không có	Vợ						-	-	
2.3	Đình Đức Trí	Không có	Con						-	-	

TT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số TK giao dịch	Chức vụ/quan hệ	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.4	Đình Đức Dũng	Không có	Con						-	-	
2.5	Đình Đức Phú	Không có	Con						-	-	
3	Mai Thị Thanh Hoa	Không có	Thành viên Ban Kiểm soát						-	-	
3.1	Mai Kim Chi	Không có	Bố						-	-	
3.2	Nguyễn Thị Hiền	Không có	Mẹ						-	-	
3.3	Phạm Văn Long	Không có	Chồng						-	-	
3.4	Phạm Ngọc Hân	Không có	Con						-	-	

TT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số TK giao dịch	Chức vụ/quan hệ	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.5	Phạm Tùng Lâm	Không có	Con						-	-	
3.6	Mai Thanh Hải	Không có	Anh trai						-	-	
3.7	Vũ Thị Hương Giang	Không có	Chị dâu						-	-	
3.8	Mai Thị Thanh Hương	Không có	Chị gái	21					-	-	
3.9	Mai Thanh Hiệp	Không có	Em trai						-	-	
3.10	Trương Thị Thu Hà	Không có	Em dâu						-	-	
VI. Người có liên quan của Người đại diện theo pháp luật											
1	Ông Mai Thanh Phương	Không có	Chủ tịch HĐQT								

TT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số TK giao dịch	Chức vụ/quan hệ	Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
Theo thông tin người liên quan của ông Mai Thanh Phương – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc											
VII. Người có liên quan của Người được uỷ quyền CBTT											
1	Ông Phạm Xuân Trí	Không có	Giám đốc Tài chính								
Theo thông tin người liên quan của Ông Phạm Xuân Trí – Giám đốc Tài chính											

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ CÔNG NGHỆ NHỰA PHA LÊ

M.S.Đ.Đ. 1388
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SẢN XUẤT VÀ CÔNG NGHỆ NHỰA PHA LÊ
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CHỦ TỊCH HĐQT
Mai Thanh Phương